

Số: 1318/KH-UBND

Sông Lô, ngày 28 tháng 12 năm 2018

KẾ HOẠCH

Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập;

Căn cứ Văn bản số 627/TTr-NV4 ngày 18/10/2018 của Thanh tra tỉnh Vĩnh Phúc về việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

UBND huyện ban hành kế hoạch công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức và người lao động để các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập phục vụ công tác quản lý công chức, viên chức và người lao động góp phần phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

Tổ chức công khai và quy định phạm vi công khai phải đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC CÔNG KHAI MINH BẠCH

1. Nguyên tắc, phạm vi, trình tự công khai

1.1. Nguyên tắc và phạm vi công khai

a) Nguyên tắc công khai: Thực hiện theo điều 7 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập.

b) Phạm vi công khai:

Thực hiện công khai theo điều 14 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và điều 10 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ (đối với hình thức công khai tại cuộc họp) hoặc thực hiện theo điều 9 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ (đối với công khai bằng hình thức niêm yết).

1.2. Trình tự thực hiện công khai bản kê khai

a) Bước 1: Lập danh sách người phải công khai và giao, nhận Bản kê khai:

Sau khi kiểm tra tính đầy đủ các nội dung phải kê khai, phòng Nội vụ lập danh sách những người phải công khai, lưu bản chính hoặc bản sao theo thẩm quyền, bàn giao danh sách và 01 bản sao đến cơ quan, đơn vị nơi sẽ công khai Bản kê khai để thực hiện việc công khai theo quy định.

c) Bước 2: Cơ quan, đơn vị xác định phạm vi công khai cho các đối tượng phải công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018.

b) Bước 3: Tổ chức công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018.

Tùy theo tình hình thực tế của từng cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện một trong hai hình thức sau: Niêm yết tại nơi công tác hoặc công khai tại cuộc họp.

2. Hình thức công khai: Tùy theo tình hình thực tế của từng cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện một trong hai hình thức sau: Niêm yết tại nơi công tác hoặc công khai tại cuộc họp:

a) Đối với hình thức niêm yết

Niêm yết bản kê khai được áp dụng trong điều kiện cơ quan, đơn vị có địa điểm niêm yết đảm bảo an toàn, không làm mất, rách, nát và đủ điều kiện để mọi người trong cơ quan, đơn vị có thể xem các bản kê khai; thời gian niêm yết tối thiểu 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

Thực hiện niêm yết tại vị trí dễ quan sát, bố trí khoa học và tại mỗi địa điểm phải có danh sách những người có nghĩa vụ kê khai, bản kê khai tài sản tương ứng.

Việc niêm yết Bản kê khai phải lập thành biên bản để ghi nhận địa điểm niêm yết, thời điểm bắt đầu, thời điểm kết niêm yết và các phản ánh liên quan đến nội dung Bản kê khai (nếu có); việc lập biên bản phải có sự tham gia của đại diện Ban chấp hành công đoàn cơ quan, đơn vị.

b) Đối với hình thức công khai trong cuộc họp

Việc công khai tại cuộc họp phải đảm bảo các yêu cầu sau:

Cuộc họp công khai Bản kê khai phải đảm bảo đủ thời lượng, số lượng người dự cuộc họp tối thiểu 70% số người thuộc phạm vi phải triệu tập;

Người được giao nhiệm vụ tổ chức cuộc họp có thể phân công một người đọc các Bản kê khai hoặc từng người đọc Bản kê khai của mình, phải ghi biên bản cuộc họp với sự tham gia của đại diện Ban chấp hành công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị; biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung Bản kê khai (nếu có);

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức, kiểm tra việc thực hiện công khai tại cuộc họp; trường hợp phát hiện đơn vị được giao tổ chức cuộc họp không đáp ứng yêu cầu thì yêu cầu họp lại và kiểm điểm trách nhiệm người được giao tổ chức cuộc họp.

3. Thời gian thực hiện công khai

Cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức công khai, tổng hợp ý kiến kiến nghị về bản kê khai tài sản (nếu có) xong trong tháng 02/2019.

III. LẬP VÀ NỘP HỒ SƠ CÔNG KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

Sau khi thực hiện công khai, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn hoàn chỉnh và nộp hồ sơ công khai tài sản, thu nhập như sau:

1. Thành phần hồ sơ gồm:

- Báo cáo việc triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND huyện về công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018 (nội dung báo cáo phải nêu được quá trình chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện quy định về công khai, minh bạch tài sản; kết quả thực hiện công khai, minh bạch tài sản, thu nhập; đề xuất, kiến nghị nếu có).

- Danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc đơn vị đã thực hiện công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018;

- Các biên bản công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập tại cơ quan, đơn vị.

2. Thời hạn nộp hồ sơ

Hồ sơ công khai tài sản, thu nhập của đơn vị gửi về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) chậm nhất vào ngày 25/3/2019 (Người nhận hồ sơ: đối với các cơ quan, đơn vị cấp huyện - ông Nguyễn Thế Bảo, chuyên viên phòng Nội vụ; đối với các xã, thị trấn - ông Phùng Minh Đức, chuyên viên phòng Nội vụ).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm:

- Tuyên truyền phổ biến Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị và nhân dân tại địa phương (đối với UBND cấp xã).

- Tổ chức công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập cho đối tượng theo quy định;

- Tiếp nhận các ý kiến phản ánh về nội dung bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định;

- Hoàn chỉnh và nộp hồ sơ công khai tài sản, thu nhập theo đúng yêu cầu và thời hạn tại Kế hoạch này.

2. Phòng Nội vụ:

- Lập danh sách người có nghĩa vụ công khai và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn để cơ quan, đơn vị công khai theo quy định.

- Đôn đốc các các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu về tiến độ, thời gian Kế hoạch;

- Phối hợp với Thanh tra huyện và các cơ quan, đơn vị tiếp nhận phản ánh trong việc kê khai tài sản, thu nhập (nếu có);

- Thu nhận hồ sơ công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện có trách nhiệm tổ chức công khai đối với các trường hợp theo quy định tại điểm đ, khoản 5, điều 7 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

4. Phòng Giáo dục & Đào tạo: Triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, thu nhận hồ sơ công khai Bản kê khai tài sản đối với các trường hợp phải kê khai tại các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn huyện.

5. Thanh tra huyện:

- Tổ chức tiếp nhận phản ánh việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập (nếu có);

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết phản ánh trong việc kê khai tài sản, thu nhập (nếu có) theo quy định;

- Tổng hợp báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định (theo Phụ lục IV của Thông tư 08/2013/TT-TTCP).

Trên đây là Kế hoạch công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018 của UBND huyện; yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./. *lđ*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy, HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các CQCM, ĐVSN thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NV *đ*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bá Hiến

